BÀI GIẢNG: SỰ PHÂN HOÁ ĐA DẠNG CỦA THIÊN NHIÊN
CHUYÊN ĐỀ: ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN
MÔN: ĐỊA LÍ 12
GIÁO VIÊN: VŨ HẢI NAM

MỤC TIÊU

- ✓ *Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên Việt Nam theo bắc - nam, đông - tây, độ cao.*
- ✓ *Trình bày được đặc điểm tự nhiên của ba miền: Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ, Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ và Nam Bộ.*
- ✓ *Phân tích được ảnh hưởng của sự phân hóa đa dạng thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội đất nước.*
- ✓ *Sử dụng được bản đồ tự nhiên Việt Nam, số liệu thống kê để chứng minh sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta.*

I. SỰ PHÂN HOÁ ĐA DẠNG CỦA THIÊN NHIÊN

1 Sự phân hoá theo bắc - nam

a. Phần lãnh thổ phía Bắc



Khí hậu mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa

- Nhiệt độ trung bình nằm trên 20°C
- Biên độ nhiệt trung bình năm lớn
- Khí hậu phân chia 2 mùa rõ rệt

Cảnh quan đặc trưng là đới rừng nhiệt đới gió mùa.

Thành phần loài sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế

- Thực vật phổ biến là các loài cây họ đậu, dâu tằm,..
- Động vật trong rừng là các loài công, khỉ , vượn,...
- Ngoài ra còn xuất hiện các loài cận nhiệt và ôn đới.

Cảnh sắc thiên nhiên thay đổi theo mùa

- Mùa hạ nóng ẩm, mưa nhiều, cây cối xanh tốt.
- Mùa đông lạnh, ít mưa, xuất hiện cây rụng lá.

b. Phần lãnh thổ phía Nam

Khí hậu mang **tính chất cận xích đạo gió mùa**. Nhiệt độ trung bình trên 25°C. Biên độ nhiệt trung bình năm nhỏ. Khí hậu chia thành 2 mùa là mùa mưa và mùa khô.

Cảnh quan đặc trưng là **đới rừng cận xích đạo gió mùa**.

Thực vật là các cây họ dầu, săng lẻ, tếch,... Động vật là các loài thú lớn từ phương Nam lên và từ phía tây di cư sang.

Cảnh sắc thiên nhiên thay đổi:
- Mùa mưa có lượng mưa lớn, cây cối phát triển xanh tốt.
- Mùa khô ít mưa, độ ẩm thấp, ở những nơi có mùa khô sâu sắc kéo dài xuất hiện cây chịu hạn, rụng lá.





2 Sự phân hoá theo đông - tây

a. Vùng biển đảo và thềm lục địa

Vùng biển, đảo nước ta thuộc vùng biển nhiệt đới với lượng nhiệt - ẩm dồi dào, có sự phân mùa rõ rệt của khí hậu và chế độ hải văn.

Vùng thềm lục địa có hình thái, độ sâu, chiều rộng khác nhau từ bắc vào nam và có mối quan hệ chặt chẽ với phần lãnh thổ đất liền.

Ở vùng ven biển hình thành các dạng địa hình bồi tụ, mài mòn hoặc hỗn hợp mài mòn - bồi tụ.

Sinh vật vùng biển, đảo phong phú, đa dạng, tiêu biểu cho sinh vật vùng biển nhiệt đới.





b. Vùng đồng bằng ven biển

- Các vùng đồng bằng được hình thành do quá trình bồi tụ phù sa sông và biển.
- Chế độ nhiệt - ẩm đặc trưng cho vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- Đây là nơi có địa hình thấp, khá bằng phẳng, thấp dần theo hướng tây bắc - đông nam và theo hướng tây - đông, là nơi thường xuyên chịu ảnh hưởng trực tiếp của biển và vùng đồi núi liền kề.
- Giới sinh vật tự nhiên nguyên sinh còn lại không nhiều do tác động chủ yếu của con người.
- Các hệ sinh thái khá phong phú.







c. Vùng đồi núi

2 Sự phân hoá theo đông - tây

a. Vùng biển đảo và thềm lục địa



Do tác động của gió mùa và hướng các dãy núi làm cho thiên nhiên đồi núi có sự phân hoá:

- **Vùng núi Tây bắc:** thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa phổ biến ở vùng núi thấp phía nam và ở vùng núi cao có cảnh quan thiên nhiên giống vùng ôn đới.

- **Vùng núi Đông Bắc:** thiên nhiên thể hiện tính chất cận nhiệt đới gió mùa.



Đông Trường Sơn và Tây Nguyên chế độ mưa có sự đối lập:

- **Đông Trường Sơn** có mưa vào thu - đông, Tây Nguyên khô hạn.

- Đầu mùa hè **Tây Nguyên** có mưa lớn, nhiều nơi Đông Trường Sơn có thời tiết nóng, ít mưa.

3 Sự phân hoá theo độ cao

a. Đai nhiệt đới gió mùa

- Đai nhiệt đới gió mùa có độ cao trung bình dưới 600 - 700 m ở miền Bắc và độ cao 900 - 1000 m ở miền Nam.

- Tính nhiệt đới của khí hậu được biểu hiện rõ ở nền nhiệt độ cao, lượng mưa và độ ẩm thay đổi theo thời gian và không gian giữa các khu vực.

- Các nhóm đất chủ yếu là: đất feralit trên đồi núi thấp, đất phù sa.

- Các kiểu thảm thực vật chủ yếu là: rừng nhiệt đới ẩm; rừng rụng lá; trảng cỏ; cây bụi; rừng ngập mặn, ngập nước,... sinh vật nhiệt đới đa dạng, phong phú.

b. Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi

- Phạm vi từ độ cao 600 - 700 m ở miền Bắc và trên 900 - 1000 m ở miền Nam đến 2600 m.

- Khí hậu mát mẻ, nhiệt độ trung bình các thang trong năm dưới 25ºC, lượng mưa và độ ẩm tăng lên.

- Các nhóm đất: Từ độ cao 600 - 700 m đến 1600 - 1700 m hình thành đất feralit có mùn. Ở độ cao 1600-1700 m xuất hiện đất mùn.

- Các kiểu thảm thực vật: Từ độ cao 600 - 700 m đến 1600 - 1700 m hình thành hệ sinh thái rừng cận nhiệt đới lá rộng và lá kim. Từ độ cao trên 1600 - 1700 m thực vật chậm phát triển, thành phần loài đơn giản.

c. Đai ôn đới gió mùa trên núi

- Đai ôn đới gió mùa trên núi có phạm vi từ độ cao 2600 m, có diện tích nhỏ nhất (chủ yếu ở Hoàng Liên Sơn).

- Nhiệt độ trung bình năm dưới 15ºC, độ ẩm cao, tốc độ gió mạnh, có thể xuất hiện băng tuyết trong mùa đông.

- Đất chủ yếu là đất mùn thô. Thảm thực vật chủ yếu là các loài cây ôn đới như: đỗ quyên, lãnh sam, thiết sam,...

II. CÁC MIỀN ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN

1 Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ

- Ranh giới phía tây và tây nam của miền dọc theo hữu ngạn sông Hồng và rìa phía tây nam đồng bằng Bắc Bộ.
- Địa hình: của miền chủ yếu là đôi núi thấp và đồng bằng.
- Về khí hậu: mùa đông lạnh nhất và kéo dài.
- Mạng lưới sông ngòi của miền có mật độ khá lớn. Chế độ dòng chảy phân mùa rõ rệt, phù hợp với chế độ mưa.
- Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa.



Hình 3.2. Bản đồ tự nhiên miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ

2 Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ



Hình 3.3. Bản đồ tự nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ

- Giới hạn: từ hữu ngạn sông Hồng và rìa tây nam của đồng bằng sông Hồng tới dãy núi Bạch Mã.
- Địa hình: Đây là miền có địa hình cao nhất cả nước.

+ Tây Bắc: Có dãy Hoàng Liên Sơn kéo dài hướng tây bắc – đông nam. Các dãy núi trung bình giáp biên giới Việt – Lào và ở trung tâm là các dãy núi thấp hơn xen các bồn địa.

+ Bắc Trung Bộ: Trường Sơn Bắc chạy song song, so le hướng tây bắc – đông nam mở rộng về phía biển.

- Về khí hậu: Mùa đông đến muộn và kết thúc sớm.
- Sông ngòi: Có hướng tây bắc – đông nam. Chế độ nước sông phân hóa theo mùa và phân hóa khác nhau giữa các khu vực.
- Cảnh quan tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa.
- Khoáng sản: Chủ yếu là sắt, crom, titan,…

3 Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ

- Phía nam dãy núi Bạch Mã (khoảng vĩ độ 16°B) trở vào nam là miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.
- Địa hình:

+ Bao gồm các khối núi cổ, các sơn nguyên bóc mòn, các cao nguyên badan.

+ Vùng biển, đảo rộng lớn, có nhiều vịnh biển kín.

- Khí hậu: Mang tính chất cận xích đạo gió mùa.
- Sông ngòi: Mạng lưới dày đặc, chế độ nước sông có sự phân hóa theo mùa.
- Cảnh quan thiên nhiên: Tiêu biểu là rừng cận xích đạo gió mùa.
- Khoáng sản: Thềm lục địa có dầu khí, bô-xit ở Tây Nguyên.



Hình 3.4. Bản đồ tự nhiên miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ

III. ẢNH HƯỞNG CỦA SỰ PHÂN HOÁ THIÊN NHIÊN ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Sự phân hóa của tự nhiên đã tạo cho các vùng, miền của nước ta có thế mạnh khác nhau. Đây là một trong những cơ sở để phân vùng kinh tế.

Phân hóa tự nhiên cũng tạo ra sự phân hóa lãnh thổ sản xuất các ngành kinh tế mới cùng những sản phẩm đặc trưng.

Sự phân hóa của tự nhiên cũng tạo ra sự phân hóa về phân bố dân cư ở các vùng



Tuy nhiên, sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên sẽ gây khó khăn cho việc sản xuất quy mô lớn ở các vùng.

Ngoài ra, mỗi vùng lại có thiên tai khác nhau như: bão, lũ lụt, hạn hán,...

=> đòi hỏi trong phát triển kinh tế - xã hội phải có kế hoạch để khắc phục nhịp điệu mùa của khí hậu và thiên nhiên nước ta.

ĐỀ BÀI

Câu 1: Phát biểu nào sau đây không đúng về khí hậu phần lãnh thổ phía bắc nước ta?

A. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C.
B. Biên độ nhiệt trung bình năm nhỏ.
C. Trong năm có một mùa đông lạnh.
D. Sinh vật loài nhiệt đới chiếm ưu thế.

Câu 2: Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho thiên nhiên ở vùng núi có sự phân hóa theo chiều đông – tây là

A. sự phân hóa sông ngòi và gió mùa.
B. gió mùa và độ cao của địa hình.
C. đất đai phân hóa và di cư sinh vật.
D. gió mùa và hướng của địa hình.

Câu 3: Khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ khác với miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chủ yếu do

A. vị trí ở nội chí tuyến, địa hình đồi núi, gió mùa Đông Bắc và gió Tây.
B. hoàn lưu khí quyển, vị trí nằm gần đường chí tuyến Bắc, địa hình núi.
C. địa hình có núi cao, vị trí ở khu vực gió mùa, Tín phong bán cầu Bắc.
D. núi cao, gió mùa Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới, vị trí ở xa xích đạo.

Câu 4: Đánh dấu ✔ vào ô trả lời đúng và ✖ vào ô trả lời sai vào các câu dưới đây

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có địa hình cao nhất cả nước	
Vùng núi Đông Bắc có mùa đông đến muộn, kết thúc sớm	
Đai ôn đới gió mùa trên núi chủ yếu là đất feralit có mùn	

Câu 5: Ghép nội dung ở cột bên phải với nội dung ở cột bên trái để thành một câu có nội dung đúng

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta	Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp và đồng bằng, cao ở tây bắc thấp dần về phía đông nam.
Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ nước ta	Khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa, có sự phân hóa giữ hai mùa mưa và khô rõ rệt.
Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta	Là miền có địa hình núi cao nhất nước ta.

Câu 6: Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển

Câu 7: Sông ngòi ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chủ yếu có hướng

Câu 8: Cảnh quan đặc trưng của phần lãnh thổ phía bắc nước ta

Câu 9: Thực vật chủ yếu ở đai ôn đới nước ta là

Câu 10: Mùa đông ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đặc điểm

Câu 11: Khoáng sản tiêu biểu ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta là

HƯỚNG DẪN GIẢI

Câu 1: Phát biểu nào sau đây không đúng về khí hậu phần lãnh thổ phía bắc nước ta?

A. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C.
B. Biên độ nhiệt trung bình năm nhỏ.
C. Trong năm có một mùa đông lạnh.
D. Sinh vật loài nhiệt đới chiếm ưu thế.

Cách giải:

Biên độ nhiệt trung bình năm nhỏ là phát biểu không đúng về khí hậu phần lãnh thổ phía bắc nước ta.

Chọn B.

Câu 2: Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho thiên nhiên ở vùng núi có sự phân hóa theo chiều đông – tây là

A. sự phân hóa sông ngòi và gió mùa.
B. gió mùa và độ cao của địa hình.
C. đất đai phân hóa và di cư sinh vật.
D. gió mùa và hướng của địa hình.

Cách giải:

Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho thiên nhiên ở vùng núi có sự phân hóa theo chiều đông – tây là gió mùa và hướng của địa hình.

Chọn D.

Câu 3: Khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ khác với miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chủ yếu do

A. vị trí ở nội chí tuyến, địa hình đồi núi, gió mùa Đông Bắc và gió Tây.
B. hoàn lưu khí quyển, vị trí nằm gần đường chí tuyến Bắc, địa hình núi.
C. địa hình có núi cao, vị trí ở khu vực gió mùa, Tín phong bán cầu Bắc.
D. núi cao, gió mùa Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới, vị trí ở xa xích đạo.

Cách giải:

Khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ khác với miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chủ yếu do hoàn lưu khí quyển, vị trí nằm gần đường chí tuyến Bắc, địa hình núi..

Chọn B.

Câu 4: Đánh dấu ✔ vào ô trả lời đúng và ✖ vào ô trả lời sai vào các câu dưới đây

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có địa hình cao nhất cả nước	
Vùng núi Đông Bắc có mùa đông đến muộn, kết thúc sớm	
Đai ôn đới gió mùa trên núi chủ yếu là đất feralit có mùn	

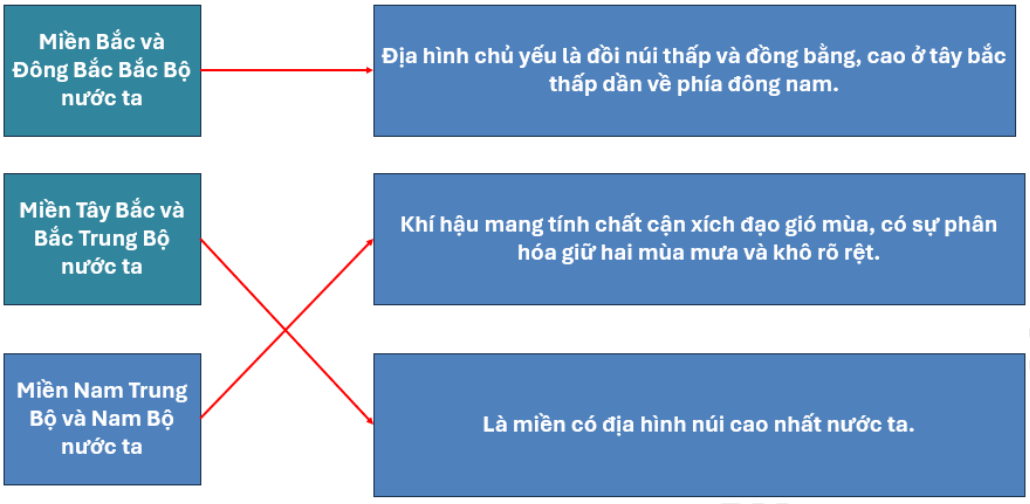
Cách giải:

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có địa hình cao nhất cả nước	✓
Vùng núi Đông Bắc có mùa đông đến muộn, kết thúc sớm	✗
Đai ôn đới gió mùa trên núi chủ yếu là đất feralit có mùn	✗

Câu 5: Ghép nội dung ở cột bên phải với nội dung ở cột bên trái để thành một câu có nội dung đúng

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta	Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp và đồng bằng, cao ở tây bắc thấp dần về phía đông nam.
Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ nước ta	Khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa, có sự phân hóa giữ hai mùa mưa và khô rõ rệt.
Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta	Là miền có địa hình núi cao nhất nước ta.

Cách giải:



Câu 6: Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển

Cách giải:

Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Câu 7: Sông ngòi ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chủ yếu có hướng

Cách giải:

Sông ngòi ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chủ yếu có hướng tây bắc – đông nam.

Câu 8: Cảnh quan đặc trưng của phần lãnh thổ phía bắc nước ta

Cách giải:

Cảnh quan đặc trưng của phần lãnh thổ phía bắc nước ta đới rừng nhiệt đới gió mùa.

Câu 9: Thực vật chủ yếu ở đai ôn đới nước ta là

Cách giải:

Thực vật chủ yếu ở đai ôn đới nước ta là đỗ quyên, lãnh sam, thiết sam.

Câu 10: Mùa đông ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đặc điểm

Cách giải:

Mùa đông ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đặc điểm lạnh nhất và kéo dài.

Câu 11: Khoáng sản tiêu biểu ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta là

Cách giải:

Khoáng sản tiêu biểu ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta là dầu khí và bô-xít..